

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động**  
**của xã Cẩm Vinh năm 2021**

**I. Căn cứ lập kế hoạch**

Các Văn bản của Chính phủ : Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2021, định hướng đến 2025; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Các văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch 393/KH-UBND ngày 29/10/2021 về việc Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 84/KH-UBND ngày 29/3/2019 về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2021, định hướng đến năm 2025; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/05/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/5/2019 về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/3/2019 về kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2021, định hướng đến 2025; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 13/08/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2019;

Chương trình công tác toàn khoá của Ban chấp hành Đảng bộ huyện , Ban Thường vụ Huyện uỷ nhiệm kỳ 2020-2021; Chương trình hành động số 3136/CTr-UBND ngày 30/10/2021 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 32 (Nhiệm kỳ 2021-2025) về kinh tế - xã hội; Kế hoạch số 3881 ngày 14/12/2020 của UBND huyện Cẩm Xuyên.

## **II. Mục tiêu**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng, hoàn thiện Chính quyền điện tử, từng bước phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, đồng thời nâng cao trình độ dân trí, kỹ năng CNTT tạo điều kiện để người dân được cung cấp và tiếp cận các dịch vụ tiện ích nhất, giảm thời gian, chi phí.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành**

- 100% văn bản của UBND xã ban hành (trừ văn bản mật) được trao đổi điện tử trong nội bộ cơ quan và các cơ quan hành chính trong nước từ cấp xã đến huyện
- 100% văn bản (trừ văn bản mật) của UBND cấp xã ban hành được gửi dưới dạng điện tử có ký số và được cập nhật lưu trữ trên phần mềm TD-Office;
- 100% cán bộ, công chức cấp xã ứng dụng tốt các phần mềm dùng chung trong trao đổi công việc và xử lý hồ sơ chuyên môn
- 100% đơn vị ứng dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý chuyên ngành.
- 100% trường học, Trạm y tế ứng dụng tốt CNTT vào công tác quản lý, dạy và học, công tác khám, chữa bệnh...

#### **b) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Thông tin Cổng/Trang thông tin điện tử ở xã được cập nhật đầy đủ, kịp thời và đúng quy định;
- 100% hồ sơ TTHC cấp xã được cập nhật công khai tiến độ xử lý lên phần mềm dịch vụ công;
- 85% hồ sơ TTHC liên thông được số hoá và gửi trực tuyến trên phần mềm;
- UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích đến tận người dân, phấn đấu 80% người dân, 100% doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ do cơ quan nhà nước cung cấp

#### **c) Nhân lực CNTT:**

UBND xã bố trí cán bộ chuyên trách CNTT đúng quy định; 100% cán bộ, công chức xã có kỹ năng CNTT đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

#### **d) Về an toàn thông tin:**

- 100% trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã được giám sát, sẵn sàng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tấn công gây mất an toàn thông tin và có phương án khắc phục sự cố đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục 24/24;
- 100% máy tính được trang bị, cài đặt phần mềm diệt vi rút có bản quyền.

### **III. NHIỆM VỤ:**

#### **1. Môi trường chính sách:**

Hoàn thiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử xã giai đoạn 2021-2025 trình kỳ họp HĐND xã giữa năm 2021.

Tham mưu kịp thời các nhiệm vụ do UBND huyện, Phòng Văn hóa - Thông tin, truyền thông và các ban, ngành có liên quan chỉ đạo về CNTT.

Tham mưu ban hành các văn bản về tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ công trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

Tiếp tục đầu tư trang thiết bị CNTT tại điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã;

Rà soát hạ tầng Công nghệ thông tin, Internet của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng phương án, bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện việc chuyển đổi từ IPv4 sang IPv6;

Trang bị, nâng cấp thêm máy tính, máy in...bị xuống cấp tại các ban, ngành, các đoàn thể cấp xã;

Nâng cấp hạ tầng mạng LAN của các cơ quan đơn vị nhà nước, để thực hiện kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II theo kế hoạch của tỉnh và của huyện.

#### **3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT:**

##### **3.1. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp:**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ Nhân dân. Bảo đảm công khai, minh bạch thông tin theo Quyết định 739/QĐ-UBND và Quyết định 2694/QĐ-UBND của UBND tỉnh nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp, hướng đến nền hành chính thân thiện, minh bạch và hiệu quả.

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc này theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định một số nội dung, biện pháp thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả phần mềm dịch vụ công trực tuyến. Tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết các TTHC, công khai, minh bạch để người dân giám sát quá trình thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ công của cơ quan nhà nước qua mạng Internet.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 bằng nhiều hình thức như: tờ rơi, đĩa CD, tài liệu, tổ chức hội nghị, hội thảo, mạng xã hội, hệ thống đài truyền thanh xã, thôn... đảm bảo đến cuối năm 2021, 100%

doanh nghiệp và 83% người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến dịch vụ bưu chính công ích

### **3.2. Ứng dụng, dịch vụ CNTT trong hoạt động nội bộ cơ quan nhà nước:**

Ứng dụng đồng bộ phần mềm Hồ sơ công việc (TD-Office) trong chỉ đạo điều hành, lưu trữ văn bản đi, đến tại cơ quan, đơn vị trường học, y tế trên địa bàn xã.

Thực hiện việc ký số trên các văn bản điện tử đúng theo quy định; tiếp tục quán triệt thực hiện Quyết định số 28/2019/QĐ-TTg ngày 12/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Chỉ đạo, hướng dẫn Văn phòng HĐND-UBND xã thực hiện cập nhật và lưu trữ văn bản điện tử, sổ công văn đi, đến điện tử;

Tiếp tục duy trì và tăng cường ứng dụng một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ cho công tác chỉ đạo, tra cứu thông tin.

### **4. Phát triển các cơ sở dữ liệu:**

Bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin - Truyền thông, các ban ngành cấp tỉnh, UBND huyện để triển khai các cơ sở dữ liệu dùng chung.

### **5. Bảo đảm an toàn thông tin:**

Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án triển khai các quy trình, biện pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin hệ thống thư điện tử của cơ quan, tổ chức nhà nước, an toàn thông tin cho công, trang thông tin điện tử;

Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp và hệ thống trung tâm dữ liệu;

Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn thực thi công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan cấp tỉnh, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc để lộ, lọt thông tin, chống xâm nhập, khai thác thông tin mật ở các cơ quan, đơn vị;

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng Internet trên địa bàn;

Cử cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin tham gia khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin và các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng;

UBND xã, đầu tư mua phần mềm diệt virus có bản quyền cài đặt trên các máy tính;

Phối hợp với đội ứng cứu của tỉnh và huyện hỗ trợ ứng cứu, xử lý sự cố, tấn công mạng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã khi có sự cố xảy ra.

## **6. Phát triển nguồn nhân lực:**

Tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ CNTT; bồi dưỡng kiến thức CNTT, cử cán bộ chuyên trách CNTT, trưởng BCD chính quyền điện tử tham gia các chương trình đào tạo theo chính sách của tỉnh và của huyện, tham gia ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao trình độ chuyên môn; đặc biệt là đào tạo chuẩn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cấp xã các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn thông tin;...

## **IV. GIẢI PHÁP:**

### **1. Giải pháp môi trường chính sách gắn với công tác thông tin tuyên truyền:**

Xây dựng và ban hành các văn bản về chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước như chính sách ưu đãi đầu tư CNTT, ưu đãi đối với cán bộ chuyên trách CNTT...

Xây dựng các chính sách, quy định liên quan tới các vấn đề trao đổi, xử lý văn bản điện tử, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng, an toàn thông tin.

Tiếp tục hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

### **2. Giải pháp tài chính:**

Đưa danh mục chi ngân sách cho CNTT vào dự toán chi thường xuyên tại UBND xã.

Huy động tổng lực các nguồn: nguồn lực xã hội hoá..., tranh thủ sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành của tỉnh, của huyện và ngân sách địa phương.

**3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với CCHC và xây dựng Chính quyền điện tử:** Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính. Lấy CNTT là m công cụ , giải pháp trong nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính . Ứng dụng CNTT vào báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính.

### **4. Giải pháp tổ chức, triển khai:**

Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT đến cán bộ các cấp và đến người dân, doanh nghiệp. Đổi mới công tác tuyên truyền, tăng cường tuyên truyền trực tuyến, trực quan, phát huy hiệu quả Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về chính sách, chủ trương, các lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong đời sống xã hội, đặc biệt trong việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước, tương tác, trao đổi thông tin giữa người dân, doanh nghiệp với các cơ quan hành chính.

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan nhà nước.

Triển khai chương trình ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chương trình cải cách hành chính, kế hoạch Chính phủ điện tử của tỉnh, Kế hoạch của UBND

huyện và quá trình thực hiện ISO 9000 để tăng hiệu quả ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

Triển khai đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm ứng dụng đồng bộ tại cấp huyện đến cấp xã.

#### **5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác:**

Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm về ứng dụng và phát triển CNTT của huyện và một số đơn vị bạn nhằm ứng dụng có hiệu quả hơn vào cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc và kiểm tra việc tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT tại UBND xã.

Tăng cường các hoạt động xã hội hóa trong đầu tư; ứng dụng mạnh các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn.

Tổ chức tuyên truyền, quảng bá để mọi người dân biết và sử dụng dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên mạng.

#### **IV. Danh mục các hạng mục đầu tư trọng điểm:**

T	Nội dung thực hiện	Chủ đầu tư	Kinh phí (triệu đồng)				Ghi chú
			Tổng	Huyện	Xã	Tỉnh	
	Đầu tư, mua sắm trang thiết bị CNTT hiện đại cho Một cửa, một cửa liên thông cấp xã	UBND xã	60	30	30	0	Dự kiến
	Duy trì và phát triển Trang Thông tin điện tử tại UBND xã	UBND huyện; UBND cấp xã	35	15	20	0	Thường xuyên
	Mua sắm, sửa chữa các thiết bị CNTT; mua phần mềm diệt virus có bản quyền, chi trả chi phí Internet	UBND huyện; UBND cấp xã	60	0	60	0	Thường xuyên
	Tập huấn DVC trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	UBND huyện; UBND cấp xã	30	10	20	0	Dự kiến
	<b>Tổng kinh phí</b>		<b>185</b>	<b>55</b>	<b>130</b>	<b>0</b>	

## **VI. Tổ chức thực hiện:**

### **1. Ban Văn hoá - Thông tin** (cơ quan thường trực của BCD CQĐT xã):

Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021, đảm bảo triển khai có hiệu quả, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã thu hút nguồn lực và các nguồn hỗ trợ từ tỉnh và huyện để thực hiện thành công kế hoạch này.

Định kỳ kiểm tra, tổng hợp đánh giá kết quả ứng dụng CNTT của các ban, ngành, đơn vị tại UBND xã, báo cáo về Chủ tịch UBND xã, Phòng Văn hóa huyện, tham mưu đề xuất, điều chỉnh các nội dung khi thấy cần thiết.

**2. Văn phòng HĐND-UBND xã:** Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành trong cơ quan UBND xã đảm bảo đúng quy định và các mục tiêu kế hoạch đề ra; Phối hợp với Ban Văn hoá - Thông tin giám sát, theo dõi quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

**3. Trung tâm giao dịch một cửa xã:** Đảm bảo các điều kiện cần thiết, trang bị đầy đủ các thiết bị CNTT phục vụ công tác chuyên môn và người dân khi đến giao dịch; quán triệt cán bộ trực một cửa tuyên truyền trực tiếp cho người dân tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 từ đó nâng tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến mức 3 và đạt chỉ tiêu đề ra của kế hoạch.

**3. Ban Tài chính xã:** Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021.

**4. Ban giám hiệu 2 nhà trường:** Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động tại các đơn vị trường học trực thuộc trên địa bàn xã. Tổ chức ứng dụng và chỉ đạo các đơn vị trường học ứng dụng chữ ký số điện tử trong trao đổi gửi nhận văn bản trên môi trường mạng.

**5. Đài truyền thanh xã:** Mở chuyên mục Cải cách hành chính gắn với nội dung hiện đại hóa nền hành chính; tăng cường thời lượng, tin bài phản ánh công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

**7. Cán bộ công chức, các ban thuộc UBND xã:** Căn cứ nội dung kế hoạch này triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCC và người dân về ứng dụng CNTT; thực hiện xử lý kịp thời các hồ sơ TTHC trên phần mềm dịch vụ công; ứng dụng các phần mềm quản lý chuyên ngành trong công tác QLNN, tham mưu triển khai ứng dụng tới các đơn vị có liên quan trên địa bàn xã.

Quán triệt CCVC đơn vị mình tăng cường khai thác, sử dụng các phần mềm dùng chung trong hoạt động chuyên môn. Tuyệt đối không nhận hồ sơ TTHC tại phòng làm việc, không sử dụng hệ thống thư điện tử Gmail, Yahoo... để trao đổi thông tin hành chính Nhà nước trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của xã Cẩm Vịnh năm 2021; yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể, CBCC xã tổ chức thực hiện nghiêm túc; Định kỳ báo cáo 6 tháng, năm tình hình thực hiện kế hoạch gửi về UBND xã (*qua Ban Văn hoá - Thông tin*) để theo dõi, tổng hợp, chấm điểm công tác thực hiện hiện đại hóa nền hành chính và báo cáo về UBND huyện./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Văn hóa-Thông tin huyện;
- T.Trực Đảng ủy; T.Trực HĐND xã;
- PCT UBND xã;
- Các ban, cơ quan, đơn vị cấp xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Chiến**